TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGÃ NĂM** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/DS-ST
Ngày: 24 - 5 - 2023.
"V/v Tranh chấp đòi lại tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Hồng.

Bà Danh Kim Tuyến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quách Văn Diễn – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

Trong ngày 24 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 55/2023/TLST-DS, ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp đòi lại tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2023/QĐXXST - DS ngày 04/5/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Nguyễn Văn V**, sinh năm 1975. (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1987. (có mặt)

Địa chỉ: ấp L, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày:

Trước đây ông Nguyễn Thanh N có mượn của ông 02 cây vàng. Sau đó, ông N có làm thỏa thuận và hứa thời gian để trả vàng cho ông. Ông N có thực hiện trả vàng nhưng trả không đủ. Hiện ông Nguyễn Thanh N còn nợ lại ông 04 chỉ vàng 24K (9999). Ông nhiều lần đến gặp ông N để yêu cầu trả nợ nhưng ông N chỉ hứa mà không trả.

Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Thanh N có trách nhiệm trả cho ông 04 chỉ vàng 24K (9999). Ngoài ra, ông không yêu cầu gì khác. Ông đồng ý giá vàng tại thời điểm xét xử là 5.640.000 đồng/chỉ.

- Bị đơn ông Nguyễn Thanh N trình bày:

Ông thừa nhận hiện còn thiếu ông Nguyễn Văn V 04 chỉ vàng 24k. Trước đây ông mượn của ông V 02 cây vàng 24K (99,99) để làm ăn. Ông đã trả cho ông V được 1,6 cây vàng 24K (9999) còn nợ lại 04 chỉ vàng 24K (9999). Nay ông ý trả cho ông V số vàng này nhưng do hoàn cảnh khó khăn nên xin trả dần. Ông đồng ý với giá vàng tại thời điểm xét xử là 5.640.000 đồng/chỉ vàng 24K (9999)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả số vàng còn nợ. Đồng thời, bị đơn có địa chỉ cư trú tại ấp L, xã T, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp được HĐXX xác định là "*Tranh chấp đòi lại tài sản*" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng theo qui định tại khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

[2] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả 04 chỉ vàng 24K (9999) còn nợ. Bị đơn thừa nhận còn nợ nguyên đơn 04 chỉ vàng 24K (9999) như nguyên đơn yêu cầu, đây là tình tiết, sự kiện được các đương sự thừa nhận nên không phải chứng minh theo qui định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Hiện do hoàn cảnh khó khăn nên bị đơn xin trả dần nhưng không được nguyên đơn đồng ý. Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả 04 chỉ vàng 24K (9999) là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 166 của Bộ luật dân sự. Tại phiên tòa các đương sự thống nhất giá vàng tại thời điểm xét xử sơ thẩm là 5.640.000 đồng/chỉ. Do đó, 04 chỉ vàng tương đương số tiền là 22.560.000 đồng.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 92, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn V.

1/ Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh N có trách nhiệm trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Văn V 04 chỉ vàng 24K (9999) tương đương số tiền 22.560.000 đồng (*hai mươi hai triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng*)

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn ông Nguyễn Thanh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 1.128.000 đồng (*một triệu một trăm hai mươi tám ngàn đồng*)

Nguyên đơn ông Nguyễn Văn V không phải chịu án phí. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp 540.000 đồng (*năm trăm bốn mươi ngàn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006461 ngày 17/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh ST;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn